

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ  
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 120**

Trong Kinh văn “*ba bậc vãng sanh*” ở phía sau của bốn Kinh, Phật nêu ra điều kiện quan trọng nhất để vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc có hai câu nói: “*Phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm*”. “*Chí tâm tín nhạo*” ở chỗ này chính là phát tâm Bồ Đề, bạn xem thấy thượng phẩm vãng sanh là điều kiện này, trung phẩm cũng là như vậy, hạ phẩm vẫn là như vậy, thậm chí tu học các pháp môn khác phát nguyện cầu sanh Thế giới Cực Lạc vẫn là hai câu nói này, chúng ta vạn nhất không nên xem thường lướt qua.

Tâm Bồ Đề là chân tâm. Trên “*Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật*” nói với chúng ta, thể của tâm Bồ Đề là “*tâm chí thành*”, chính là “*chí tâm*” mà chỗ này nói; khởi dụng của tâm Bồ Đề là “*thâm tâm*”, “*hồi hướng phát nguyện tâm*”. Thâm tâm chính là chỗ này nói “*tín nhạo*”, hồi hướng phát nguyện tâm chính là hai câu phía sau nói “*sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng*”. Chúng ta đem Kinh văn trước sau đối chiếu lại xem chẳng phải rất rõ ràng, rất tường tận rồi hay sao? Các vị vẫn phải nên biết, ta ở niệm Phật đường niệm Phật là phát tâm Bồ Đề, ta không niệm Phật thì tâm Bồ Đề của ta không còn, như vậy có thể vãng sanh không? Không thể. Ta đối với Phật dùng tâm chí thành, đối với người thì dùng tâm hư ngụy, cái tâm này của ta là tùy theo nhân tình mà thay đổi, vậy thì không thể vãng sanh. Phật ở trên Kinh không có nói bạn đối với người khác có thể dùng tâm hư ngụy. Nếu như nói có thể dùng tâm hư ngụy đối với người khác, vậy thì Phật chế giới làm gì? Ta năm giới mười thiện là đối với A Di Đà Phật, đối với người thì có thể không cần, việc này có thể nói được thông sao? Trên Kinh rõ ràng nói, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là “*Chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ*”. Quý vị không tệ, rất có bản lĩnh, đối với người thiện bạn dùng tâm thiện, đối với người bất thiện bạn liền dùng tâm ác, xin nói với quý vị, vậy thì quý vị hiểu sai đi ý nghĩa của Như Lai rồi, đến sau cùng không thể vãng sanh. Không thể trách Kinh, không thể trách Phật, mà trách bạn chính mình hiểu sai chân thật nghĩa của Như Lai. Cho nên chân thật nếu muốn làm Phật, nếu muốn vãng sanh thì không luận đối với một chúng sanh nào đều phải dùng tâm chân thành. Tâm chân thành là tâm Phật, tâm thanh tịnh là tâm Phật, tâm bình đẳng là tâm Phật, tâm giác ngộ, tâm đại từ bi, phải dùng loại tâm này để trải qua ngày tháng, phải

dùng loại tâm này để làm việc, phải dùng loại tâm này đối nhân xử thế tiếp vật, tâm niệm Phật của chúng ta mới là tâm chân thành, mới là chí tâm, không chỉ chúng ta có thể vãng sanh, mà phẩm vị vãng sanh của chúng ta nhất định cao. Trong Đại Kinh, Phật thường hay dạy bảo chúng ta, phải đem tất cả chúng sanh xem thành cha mẹ quá khứ, chư Phật vị lai của chính mình, dùng tâm hiếu thuận chân thành, dùng tâm cung kính chân thành, như vậy mới có thể thành Phật, mới có thể vãng sanh.

Hiện tiền có một số chúng sanh khổ nạn tìm đến bạn, trên đời sống của họ có khó khăn, cầu xin bạn giúp đỡ, bạn có nên giúp họ hay không? Nếu như bạn biết được đây là cha mẹ của ta, có nên giúp hay không? Đây là chư Phật vị lai, có nên cúng dường hay không? Nghĩ đến họ là cha mẹ, là chư Phật, không có điều kiện để giúp họ, không có điều kiện để bố thí cúng dường, rất nhiều người đến tìm bạn, bạn cảm thấy rất khó khăn, ta đem hết cả nhà ra thầy đều bố thí vẫn không đủ, vậy thì phải làm sao? Thực tế mà nói, bạn tuyệt nhiên không chân thật bố thí hết, cái mà bạn bố thí cúng dường cũng chẳng qua chỉ có mấy phần tài sản của bạn mà thôi, thì bạn đã khởi vọng tưởng rồi, bạn đã hoài nghi đối với Phật pháp, không tin tưởng rồi. Phải nên thế nào vậy? Hoan hỉ bố thí cúng dường, thầy đều cúng dường hết, lần sau họ đến tìm bạn, phước báo của bạn đã chín muồi rồi.

Phước báo chín muồi có hai hiện tượng, một là nguồn tài lực của bạn ùn ùn kéo đến, bạn bố thí được nhiều thì tài lực đến cũng nhiều, đây là đạo lý nhất định. Ngoài ra còn một loại hiện tượng nữa, cơ hội thành Phật của bạn đến rồi, chư Phật Như Lai tiếp dẫn bạn vãng sanh, bạn liền rất hoan hỉ, rất tự tại mà vãng sanh, nhất định không có bệnh khổ. Rất hoan hỉ, rất vui lòng mà làm, y giáo phụng hành, trong tín có nhạo, then chốt chính ngay ở chí tâm. Tâm của chúng ta vì sao không đạt đến được cảnh giới này? Là vì vọng tưởng tạp niệm của chúng ta không chịu buông xả. Tại vì sao không thể buông xả? Bạn chưa rõ ràng đối với chân tướng sự thật. Nếu muốn đem chân tướng sự thật làm cho rõ ràng thì phải dựa vào chánh pháp, cần phải tiếp nhận giáo dục của Phật Đà. Nếu không có cơ duyên tiếp nhận giáo dục của Phật Đà thì chân thật là rất bất hạnh. Giáo học của Phật Đà có thể giúp chúng ta đoạn phiền não, khai trí tuệ, có thể giúp chúng ta buông xả. Buông xả không phải là buông bỏ công việc của bạn, không phải buông bỏ chức vị của bạn, không luận bạn từ một ngành nghề nào, nghề nghiệp nào, nếu bạn học Phật pháp rồi đều có thể buông xả.

“Hoa Nghiêm Năm Mười Ba Tham” có điển phạm, trong năm mươi ba vị thiện tri thức, các ngành các nghề đều có, đều là Phật, đều là Bồ Tát. Đức Sanh

Đồng Tử có Đức Đồng nữ, dùng lời hiện tại của chúng ta mà nói, họ là thân phận học trò, tuyệt nhiên không thể nói đem bài khóa của trường học buông bỏ hết, mà bài khóa của trường học vẫn rất nỗ lực học tập. Ở trường học họ là học trò mô phạm, là học trò tốt, là tấm gương tốt cho học trò, là Bồ Tát trong học trò. Đại Quang Vương là Bồ Tát lãnh đạo quốc gia, ông tuyệt nhiên không hề từ bỏ đi chức vụ của ông, ông vẫn là làm quốc vương, vẫn là trị lý quốc gia đó. Người ta thân tâm tự tại, vô phiền vô não. Vì sao ông ấy có thể làm được? Ông học được Phật pháp. Cho nên, Phật pháp dạy chúng ta buông xả, dạy chúng ta buông xả đi tạp niệm trong tâm, buông xả nghĩ tưởng xằng bậy, buông xả đi những tà niệm này, không phải nói chánh niệm không có. Thế nào là chánh niệm? Thân phận của Đại Quang Vương là lãnh đạo quốc gia, mỗi niệm vì lợi ích nhân dân của một quốc gia, mỗi niệm vì lợi ích tất cả chúng sanh, quyết định không có một ý niệm tự tư tự lợi. Các vị phải nên biết, nghĩ chính mình là tà niệm, không phải chánh niệm; nghĩ đến bốn phận công việc của chính bạn, bốn phận này quyết định là vì nhân dân phục vụ, vì xã hội phục vụ, vì tất cả chúng sanh phục vụ thì niệm này gọi là chánh niệm, không có một chút ý niệm tự tư tự lợi xen tạp ở ngay trong đó. Nếu như còn xen lẫn ý niệm tự tư tự lợi trong đó thì gọi là xen tạp, đó gọi là ô nhiễm, tâm không thanh tịnh. Cho nên các vị phải nên biết, tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác ngộ, tâm từ bi đều thực tiễn ở ngay trong công việc, thực tiễn ở ngay đối nhân xử thế tiếp vật, đó là chánh tâm, chánh niệm.

Cho nên, buông xả là bạn buông xả tạp niệm, không phải không có chánh niệm, tuyệt đối không phải bảo bạn buông bỏ công tác, *được rồi, công việc thế gian này ta buông bỏ hết!* Buông xả như vậy thì là xuất gia rồi, thế nhưng xuất gia cũng là một nghề nghiệp, xuất gia vẫn phải làm việc. Thích Ca Mâu Ni Phật xuất gia, trước tiên Ngài đến khắp nơi để cầu học, lại thị hiện thành đạo. Sau khi thành đạo, một ngày từ sớm đến tối bận rộn không có thời gian nghỉ, đến khắp nơi vì người giảng Kinh nói pháp. Công việc của Ngài quy nạp lại mà nói, đều là khuyên bảo tất cả chúng sanh đoạn ác tu thiện, vì tất cả chúng sanh nói rõ đạo lý cùng chân tướng sự thật nhân quả báo ứng của mười pháp giới. Ngài ngày ngày giảng, đến khắp nơi giảng. Người đã thấu suốt rồi, đã hiểu được rồi thì đưa họ nâng lên trên cao, giúp cho họ phá mê khai ngộ, hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh, giúp cho tất cả chúng sanh siêu phàm nhập thánh. Ngài làm công việc này không có một ngày nghỉ ngơi. Hiện tại, không luận chúng ta làm một nghề nghiệp nào, mỗi năm vẫn có mấy ngày nghỉ ngơi, vẫn được đi ra ngoài nghỉ hè. Các vị tra trong Kinh điển xem, Thích Ca Mâu Ni Phật có hôm nào đó Ngài đi

đến nơi nào đó để nghỉ hè không? Không có! Cả đời Ngài không phải cầu học, mà là dạy học không có một ngày gián đoạn, cho nên nói chính Phật cũng có công tác. Xuất gia vẫn là có công tác, không phải xuất gia thì không có việc, thì không có công tác. Công tác của xuất gia, thực tế mà nói, càng gian nan hơn so với tại gia. Vì sao vậy? Tại gia còn có nghỉ hè, xuất gia thì không có nghỉ hè. Tại gia thì có thù lao, xuất gia thì không có thù lao. Vạn nhất không nên hiểu lầm ý này.

Hiện tại người xuất gia được cúng dường rất nhiều, cho rằng những thứ này không nhọc mà được, cho nên có một số người trẻ tuổi thông minh mà vô tri. Thế nào là thông minh vô tri? Thông minh là xem thấy người xuất gia thu nhập rất dễ dàng, danh vọng lợi dưỡng rất dễ dàng có được. Vì sao nói họ ngu si? Vì họ đem nghề nghiệp nên làm của họ buông xả đi; xuất gia rồi, xuất gia vì cái gì? Chỉ vì danh vọng lợi dưỡng. Không sai, danh vọng lợi dưỡng rất dễ dàng có được, thế nhưng bạn phải nên biết, loại danh lợi này quyết định không nên tiếp nhận, vì sau khi tiếp nhận rồi nhất định đọa địa ngục. Danh vọng lợi dưỡng đều không nên tiếp nhận. Thích Ca Mâu Ni Phật đã thị hiện cho chúng ta thấy. Hơn nữa, trong Kinh điển đã nhiều lần nói với chúng ta: **“Một hạt gạo của thí chủ nặng như núi Tu Di, đời này không liễu đạo, mang lông đội sừng để trả”**. Bạn thọ dụng, sau khi thọ dụng rồi, bạn từ từ mà hoàn trả. Bạn phải nên biết, người cúng dường đều ở ngay bên cạnh bạn nâng cao lãi suất, hiện tại bạn lấy thì là dễ dàng, tương lai hoàn trả thì thật là chua cay. Cho nên, chúng ta tiếp nhận người ta cúng dường phải nên dùng tâm trạng thế nào? Họ đến là nâng cao lãi suất. Thành thật mà nói, một phân tiền đều không thể dùng, cho dù là dùng chánh đáng cũng phải tận lực tiết kiệm. Nếu như bạn lãng phí, trong Kinh điển đều có trọng giới, các vị mọi người đều đã đọc qua, bạn lãng phí của thường trụ có quả báo như thế nào? Không cần nói giới Kinh, trên “Kinh Địa Tạng” đã nói rất nhiều. Hiện tại các vị học tập, trong “Di Lạc Bồ Tát Sở Vấn Kinh” cũng nói được rất nhiều. Thế nhưng chúng ta có loại tập khí này là tập khí từ vô thủy kiếp đến nay, bất tri bất giác ngày ngày đang phá giới, khởi tâm động niệm, hành động tạo tác trái ngược với răn dạy của Phật Đà, chúng ta nghĩ tưởng xem, tiền đồ của chúng ta sẽ ra sao?

Truy cứu nhân tố căn bản tu học không thể thành tựu chính là hai chữ “chí tâm” luôn là không thể làm được. Nguyên nhân làm không được chính là không thể buông xả. Nguyên nhân không thể buông xả chính là không thể hiểu rõ đối với chân tướng sự thật, tuy là ngày ngày đang đọc Kinh, ngày ngày đang nghe Kinh, nhưng thực tế mà nói, chưa chân thật hiểu rõ, nửa biết nửa hiểu, chưa chân thật lý giải. Bạn chân thật lý giải thì bạn chân thật làm được. Bạn nói: **“Tôi thật**

*hiểu được, rất lý giải, nhưng tôi vẫn không làm được*”, vậy là giả, tuyệt đối không phải chân thật. Sự việc này khi tôi còn trẻ đã thỉnh giáo qua với Đại Sư Chương Gia. Đại Sư Chương Gia dạy bảo tôi, tổng kết luận của Phật pháp là “**biết khó, hành dễ**”. Bạn rất khó biết được, quay đầu thì rất dễ dàng (quay đầu chính là bạn chân thật làm được). Làm được không khó, lý giải rất khó. Nếu chân thật lý giải thì không thể không làm được, phàm hễ không thể làm được tức là bạn nhất định không hề lý giải. Lời nói này rất hay!

Hiện tại ta không làm được thì phải làm sao? Phải học, chăm chỉ nỗ lực mà học, biết được ta học vẫn không đủ, ta hiểu vẫn không thấu triệt. Cho nên, Thế Tôn đã phải giảng Kinh nói pháp suốt 49 năm. Nhà Phật từ xưa đến nay chú trọng ở thực hành, tại vì sao Thích Ca Mâu Ni Phật ngày ngày giảng Kinh? Hành là sau khi lý giải, Tín-Giải-Hành-Chứng, bạn không lý giải thấu triệt thì bạn làm sao có thể làm được? Muốn lý giải thấu triệt thì phải học giáo thời gian dài. Bạn chân thật tường tận, chân thật hiểu được rồi, sau đó bạn mới chân thật chịu làm, không có chút nào hoài nghi, bạn làm được rất tự tại, bạn làm được rất đúng pháp, chân thật đem cái mà bạn học được, cái mà bạn lý giải thấy đều thực tiễn. Việc này chúng ta nhất định phải hiểu.

Chú giải của Hoàng Lão cư sĩ chú được quá sâu. Ông nói “*chí tâm*” chính là nói “*chân thật chí tề*” mà trong bốn Kinh này đã nói. Bốn Kinh giảng ba cái chân thật. Điều này rất khó được, trong Kinh Đại thừa ít thấy. Chân thật chí tề là gì? Là chân tâm, là bản tánh. Hay nói cách khác, “*chí tâm*” là tâm chân thành đến tốt điểm. Đích thực chân thành đến tốt điểm thì tự tánh liền hiện tiền, đây chính là minh tâm kiến tánh mà trong Thiên tông đã nói. Ngày nay chúng ta tuy là chưa đạt đến, thế nhưng phương hướng phải chính xác, mục tiêu phải tường tận, không thể làm đến được phát tâm Bồ Đề thì cũng phải làm gần giống phát tâm Bồ Đề, vậy mới có thể vãng sanh. Gần giống có thể nói không phải là giả, dùng tâm chân thành, người ta đạt đến cùng tốt, ta chưa đạt đến cùng tốt; tuy chưa đạt đến cùng tốt, nhưng ta đích thực là tâm chân thành. Dùng cái tâm này niệm Phật, dùng cái tâm này học Phật. Học Phật chính là học đời sống của Phật, chính là học xử sự của Phật, đây gọi là học Phật. Phật làm thế nào trải qua ngày tháng? Phật làm thế nào đối với người? Phật làm thế nào đối với vật? Thậm chí nói, Phật làm thế nào đối với thiên địa quỷ thần? Ở ngay chỗ này mà học tập thì gọi là học Phật, bạn mới giống một vị Phật. Chúng ta có hiểu được hay không? Có thể hội được hay không? Từ chỗ tối sơ phương tiện mà bắt tay vào.

Tư Mã Quang nổi danh là người thành thật, chân thành trong lịch sử Trung Quốc. Ông bắt đầu làm từ không vọng ngữ, cả đời không hề nói dối người. Chân thành của ông là từ ngay chỗ này mà thực tiễn. Ngày nay chúng ta có thể không vọng ngữ đối với người hay không? Bạn có thể làm được không? Nếu như vẫn không làm được, tôi liền nói, bạn có thể có tâm chân thành tương tự, vậy thì xem là không tệ rồi. Đối với người vẫn là vọng ngữ nhưng vọng ngữ không nên quá đáng, không nên quá sai sự thật. Hiện tại trong xã hội nói đến quyền riêng tư, quyền riêng tư là gì vậy? Quyền riêng tư chẳng phải là vọng ngữ sao, chẳng phải là không thể thành thật, chính mình luôn có một số việc không dám nói với người? Kỳ thật, sai rồi! Vào thời xưa một người đi học, một người quân tử quang minh lỗi lạc, cả đời không có việc gì mà không thể không nói được với người. Chúng ta học Phật, nếu như ngay đến trình độ này cũng không thể đạt đến thì xin nói với các vị, vãng sanh là thật khó, thật không dễ dàng. Cho nên, chân thật cầu vãng sanh, trong tâm phải làm đến quang minh lỗi lạc, không có việc gì cần phải giấu người khác, không hề cần thiết, chí tâm của chúng ta mới lộ ra được một chút. Tâm như vậy tin Phật, tin tưởng giáo huấn của Phật, ưa thích giáo huấn của Phật, bạn liền có thể y giáo phụng hành, bạn có thể chân thật làm đến được. Những gì Phật dạy chúng ta làm, thì chúng ta mỗi thứ đều phải làm, làm được rất viên mãn; những gì Phật dạy chúng ta không được làm, thì nhất định không được làm. Chúng ta từ chỗ này mà bắt tay vào. Cho nên nhất định phải đem chí thành chí tâm thực tiễn, vui thích mà áp dụng.

Kinh luận của Phật quá nhiều, những gì không cần thiết thì chúng ta lướt qua. Nếu như mỗi thứ đều học tập, vậy không phải là Phật dạy chúng ta. Tất cả Kinh luận mà Phật nói ra, trên thực tế chính là để chúng ta ở ngay trong Kinh luận chọn lấy một, hai loại, cả đời nương vào nó để tu học, thọ dụng bất tận, hiện tiền không luận đời sống làm việc của bạn thế nào, bạn đều sẽ làm đến được viên mãn. Viên mãn không nhất định là giàu có, không nhất định nói bạn thăng quan phát tài thì mới gọi là viên mãn, bạn hiểu sai đi chữ viên mãn rồi. Viên mãn là thân tâm an lạc, tự tại tùy duyên, đó là thật viên mãn. Bạn thật nhìn thấu rồi, thật buông xả rồi, không luận chính mình trải qua ngày tháng thế nào, đời sống nghèo khổ cũng tốt, đời sống giàu sang cũng tốt, bạn sẽ an trong đời sống của bạn, vô ưu vô não, bạn được tự tại; đối với người, với việc, với vật, bạn có trí tuệ tùy duyên, bạn trải qua là đời sống của Phật Bồ Tát, bạn liền siêu phàm nhập thánh. Đây đều ở tâm chân thành.

Thâm tâm là hiếu thiện, hiếu đức. Thiện là gì vậy? Lợi ích tất cả chúng sanh là thiện. Đức là gì vậy? Là tánh đức. Sự hiếu thiện này nhất định là tùy thuận tánh đức. Tánh đức là gì? Tánh đức là vô trụ, tánh đức chính là thanh tịnh, bình đẳng. Thanh tịnh bình đẳng chính là vô trụ. Nhà Phật thường nói: “*Ngoài không dính mắc, trong không động tâm*”, đó là tánh đức. Cho nên hành thiện, lợi ích tất cả chúng sanh không trụ vào cái tướng làm thiện, vậy thì tâm bạn thanh tịnh biết bao. Như trên Kinh nói, làm quốc vương, trị lý quốc gia, họ làm thiện. Trên “*Kinh Địa Tạng*” các vị đọc rất quen thuộc, Bồ Tát Địa Tạng ở ngay trong nhân địa cũng làm quốc vương, Ngài dùng mười thiện trị quốc. Cương lĩnh trị lý quốc gia của Ngài là “*Thập Thiện Nghiệp Đạo*”, chính mình phụng hành mười thiện, dạy bảo nhân dân toàn quốc đều tu mười thiện, cho nên trị lý quốc gia được tốt. Tuy là hành mười thiện, thúc đẩy mười thiện nhưng chính mình tâm địa thanh tịnh, vô nhiễm, bạn nói xem, bạn tự tại dường nào! Một hạt bụi trần cũng không nhiễm, công việc làm được có điều có lý, không hề lẫn lộn. Vì sao vậy? Trần đầy trí tuệ, trí tuệ chân thật. Đây mới là tánh đức, đó mới là Bồ Tát hạnh chân thật, vì chúng ta chứng thật “*Kinh Hoa Nghiêm*” đã nói “*lý sự vô ngại, sự sự vô ngại*”.

Ngày nay chúng ta nơi nơi đều là chướng ngại, chỗ nào cũng là chướng ngại. Chướng ngại từ nơi đâu mà ra? Chướng ngại từ chỗ chúng ta không có trí tuệ, đều là từ trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà ra. Chư Phật Bồ Tát, không luận thị hiện nam, nữ, già, trẻ; không luận thị hiện một nghề nghiệp nào, bản lĩnh của họ chính là vĩnh viễn buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cho nên không luận là thân phận thế nào, không luận là từ nơi nghề nghiệp nào, đều làm đến được rất viên mãn sự nghiệp Bồ Tát; không luận nghề nghiệp nào, luôn là sự nghiệp của Bồ Tát. Việc này chúng ta cần phải học tập. Chúng ta ở ngay chỗ này phải xây dựng tín tâm, dùng tâm chân thành, tâm từ bi, tâm hoan hỷ. Hoàng lão cư sĩ ở chỗ này nói rất hay: “*Nguyện dục ái duyệt chi tâm*”. Nguyện là nguyện vọng, dục vọng, ưa thích. “*Hoan hỷ khánh hạnh chi tâm*”. Việc này người thế gian có, thế nhưng người thế gian loại tâm này không rời khỏi tình chấp. Nguyện của bạn, ý muốn của bạn, sự thương yêu của bạn không thoát khỏi tình chấp, cho nên bạn tạo nghiệp. Nghiệp tất nhiên cảm đến quả báo khổ vui. Nguyện của Bồ Tát, muốn của Bồ Tát, ái lạc của Bồ Tát, xin nói với các vị, hoàn toàn thoát khỏi tình chấp, cũng chính là cái tâm đó của họ không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước. Tâm của họ là chân tâm. Trong chân tâm, ái lạc là vô lượng công đức. Làm sao biết được? Họ không phải vì chính mình, nguyện của họ không phải vì chính mình, giống như 48 nguyện của A Di Đà Phật, mỗi nguyện đều vì

chúng sanh, mỗi nguyện đều giúp chúng sanh sớm ngày thành Phật, không vì chính mình. Nguyện như vậy, dục vọng cũng là như vậy, ưa thích cũng là như vậy. Do đây có thể biết, buông xả là buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình; muốn làm là sự nghiệp chân thật lợi ích chúng sanh. Có thể buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì sự nghiệp của họ làm gọi là tịnh nghiệp. Quả báo của tịnh nghiệp trong sáu cõi không có. Quả báo ở chỗ nào vậy? Ở Tịnh Độ. Tâm tịnh thì cõi Phật tịnh. Không luận họ tạo tác sự nghiệp gì, chỉ cần buông xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, sự nghiệp của họ tạo ra, phía sau gọi đó là thiện căn. Họ bao gồm tất cả thiện căn, tâm tâm hồi hướng thì quyết định được sanh. Đạo lý này chúng ta phải tường tận, chúng ta phải hiểu được.

Ngày nay, duyên thứ nhất chúng ta có được rồi. Duyên thứ nhất là nhân duyên, nhân duyên tiếp xúc Phật pháp chúng ta có rồi. Chúng ta kém khuyết là thiện căn phước đức. “*Chí tâm tín nhạo*” là thiện căn, là thiện căn chân thật. Phía sau nói “*sở hữu thiện căn*”, cái thiện căn này dùng lời của chúng ta mà nói là phước đức. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ cũng chú được rất hay, thiện căn này là thiện của ba nghiệp thân - khẩu - ý. Tại vì sao gọi là “*căn*”? Cứng chắt không thể nhỏ, ba nghiệp thân - khẩu - ý của họ không thể bị cảnh giới bên ngoài phá hoại, không thể bị cảnh giới bên ngoài dao động, cho nên gọi là thiện căn. Cách nói này cũng rất hay! Ngày nay chúng ta tu thiện, nghe người ta nói vài câu dao động thì tín tâm liền dao động, việc tốt không dám làm, thường có hiện tượng này. Lúc nào thì thiện này của chúng ta mới chân thật có gốc? Gốc cạn quá cũng không được, cỏ cũng có gốc, vừa nhỏ thì lên ngay; cây nhỏ cũng có gốc, gió vừa thổi đến thì ngã rồi, gốc của cây to mới kiên cố. Gốc của chúng ta là gốc gì? Không chịu nổi gió thổi mưa sa, cho nên thiện của chúng ta không có gốc. Thân ngữ ý đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, đây gọi là thiện căn. Thiện căn này có thể thấy được, đó chính là đem giáo huấn của Phật Đà thực tiễn ngay trong đời sống của chúng ta, kiên cố không thể nhỏ.

Chúng ta tin Phật, hai chữ “tin Phật” này tương đối không dễ dàng. Tin Phật thì chân thật sẽ y giáo phụng hành, không chịu nỗ lực đi làm thì là chưa tin. Chân thật tin tưởng làm gì mà không làm đến được? Cho nên, tín tâm của chúng ta, Đại đức xưa cũng đã giảng qua rất nhiều tầng thứ. Ngày nay, tín tâm của chúng ta không phải mê tín. Mê tín là không hề biết gì đối với Phật pháp thì họ tin rồi. Phật pháp là gì, họ không hề biết! Tin hay không tin? Họ tin, mỗi ngày đều đến thấp hương, đến bái lạy, đây là mê tín. Ngày nay cái tin này của chúng ta miễn cưỡng có thể nói được là chánh tín. Tường tận đối với Phật pháp, hiểu được một số, cho

nên cái tin này là do giải mà sanh ra, đây không phải mê tín. Thế nhưng chúng ta giải không đủ sâu, không đủ thấu triệt, cho nên tín tâm cũng không đủ sâu, cũng không thấu triệt, vẫn thường bị những tà tri tà kiến bên ngoài dao động. Làm thế nào làm cho tín tâm kiên cố? Phải giải được sâu. Giải được sâu, giải được viên mãn thì tín tâm của bạn liền kiên định. Giải - Tín đã sâu, lại viên, vậy Hành của bạn còn có vấn đề gì? Đời sống của bạn, ngôn hạnh của bạn tự nhiên liền giống như Phật, giống như Bồ Tát, y giáo phụng hành thì liền giống. Ngày nay chúng ta vẫn không giống, không giống là do hiểu chưa đủ sâu, giải chưa đủ viên. “Kinh Kim Cang” Phật dạy chúng ta “*thâm giải nghĩa thú*”. Câu nói này chúng ta không thể nào xem thường. Chúng ta đoạn ác tu thiện mới có gốc.

Sau khi có gốc rồi thì phải “*tâm tâm hồi hướng*”. Chúng ta ở ngay trong một đời này chỉ có một mục tiêu, một phương hướng. Phương hướng là Thế giới Tây Phương Cực Lạc, mục tiêu là thấy A Di Đà Phật, quyết định cầu vãng sanh thấy Phật. Vãng sanh thấy Phật là thật, không phải là giả, nhất định không phải là mê tín. Trong văn tự ghi chép của Đại đức xưa, chúng ta thấy được rất nhiều. Có một số người nói, bạn thấy được ghi chép của người xưa, bạn liền tin tưởng hay không? Có phải họ lừa gạt bạn hay không? Người hiện tại viết văn chương lừa người rất nhiều, người xưa thì không gạt người. Lời của người xưa nói đều là lời thành thật, không gạt người. Gạt người thì luôn có mục đích, nếu như nói không có mục đích mà gạt người thì người đó chẳng phải là thần kinh không bình thường hay sao? Người thần kinh không bình thường thì làm sao có thể viết được văn chương hay? Cho nên chúng ta tin tưởng người xưa không hề gạt người, Phật thì càng không gạt người. Ai có thể viết ra được văn chương có thể giống như Kinh điển? Không thể viết ra được. Đây đều là sự thật bày ra ở ngay trước mắt chúng ta. Cho nên, gạt người thì nhất định có ý đồ bất lương, có dụng ý, nếu không thì tại vì sao vô duyên vô cớ đi gạt người? Không hề có đạo lý này. Chúng ta phải tin tưởng cổ thánh tiên hiền, các Ngài truyền lại cho chúng ta đều là thứ chân thật. Chúng ta y giáo phụng hành quyết định có lợi ích.

Người xưa xa, người nay gần, gần đây chúng ta đã nghe được, thậm chí chính mắt chúng ta xem thấy, khi một người vãng sanh, A Di Đà Phật đến tiếp dẫn họ, họ nói Phật đến rồi, Phật đến tiếp dẫn tôi, tôi thấy được rồi. Họ thấy được rồi, nhưng chúng ta không thấy được, họ có nói giả dối không? Họ lừa gạt chúng ta phải không? Không phải! Làm gì có loại đạo lý người lâm chung mà còn khởi vọng ngữ để lừa bạn? Người xưa có nói: “*Khi người sắp chết, lời nói đều là thật*”. Lẽ nào sắp chết vẫn khởi vọng ngữ, vẫn lừa dối bạn? Làm gì có loại đạo lý này!

Chúng ta trợ niệm tiền người vãng sanh, tình hình này chúng ta thấy được rất nhiều, người vãng sanh thấy được Phật rồi, tuy chúng ta không thấy được, thế nhưng có nhiều hiện tượng lạ, có lúc chúng ta xem thấy ánh sáng, ngửi được mùi hương lạ, nghe được thiên nhạc, nghe được không trung có âm thanh niệm Phật v.v... Việc này thì thường hay có, lẽ nào những việc này vẫn không đủ để chứng minh hay sao? Khẳng định Thế giới Tây Phương Cực Lạc thật có, khẳng định có sáu cõi luân hồi, nhất định không phải giả, sau đó chúng ta đối với Phật pháp mới sanh khởi tín tâm chân thật. Tín tâm này kiên định, nhất định sẽ không bị phá hoại.

Từ tín tâm này bạn lại cầu giải, giải để tăng thêm tín tâm của bạn. Bạn giải được một phần, bạn liền có thể hành một phần; bạn giải được hai phần thì bạn có thể hành được hai phần, xem chính bạn hành trì ở ngay trong cuộc sống thường ngày tương ứng được với Phật pháp mấy phần, liền biết được trình độ lĩnh giải của bạn. Bạn lĩnh ngộ, trình độ lý giải của bạn từ ngay trong cuộc sống thường ngày của bạn liền có thể thấy được rõ ràng, tường tận. Người chân thật cao minh thấy được trình độ tu hành của bạn rất rõ ràng, tường tận, bạn nhất định không thể giấu được một người nào. Bạn chỉ có thể giấu được người không có công phu, người ngày ngày khởi vọng tưởng. Người tâm địa thanh tịnh, người chân thật tu hành, bạn không thể giấu được họ.

Ý nghĩa của đoạn này rất sâu, rất rộng. Chúng ta phải dùng thời gian nhiều một chút để học tập, quyết định có thể giúp chúng ta ở ngay trong kỳ Phật thất công phu có lực. Công phu có thể có lực hay không, thực tế mà nói quan trọng nhất chính là tín tâm. Phải “*chí tâm tín nhạo*”, phải chân thật đoạn ác tu thiện, thành tựu thiện căn của chính mình, sau đó tâm tâm hồi hướng, cầu nguyện vãng sanh.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*